

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2019/HS-ST
Ngày 03-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thanh

Ông Đàm Công Du

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1185/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh ngày 26 tháng 8 năm 1982, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn K, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961 và con bà Bùi Thị T, sinh năm 1961; bị cáo có chồng là Đỗ Văn H, có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2005; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 196/2005/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2005 của Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử 42 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (bản án này chưa được xóa án tích); bản án số 149/2007/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2007 của Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử 54 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tổng hợp với hình phạt của bản án số 196/2005/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2005 của Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, bị cáo Nguyễn Thị T phải chấp hành hình phạt chung là 96 tháng tù, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù

ngày 19 tháng 5 năm 2013 (bản án này đã được xóa án tích). Bị cáo Nguyễn Thị T bị bắt tạm giữ từ ngày 12 tháng 6 năm 2019, tạm giam từ ngày 14 tháng 6 năm 2019, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 5 giờ 10 phút ngày 11 tháng 6 năm 2019 tại khu vực cầu khuê thuộc thôn P, xã C, huyện A, thành phố Hải Phòng Công an huyện An Lão kiểm tra và thu giữ tại túi quần phía trước của Bùi Văn C đang mặc 01 gói giấy bạc kích thước (1,5 x 0,8)cm bên trong có chứa chất bột màu trắng. Bùi Văn C khai là ma túy mua của Nguyễn Thị T. Công an huyện An Lão lập biên bản và niêm phong tang vật (ký hiệu M1)

Khoảng 5 giờ 15 phút cùng ngày 11 tháng 6 năm 2019 tại khu vực đường trục thôn H, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng, Công an huyện An Lão kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại túi quần dài phía trước bên trái của Nguyễn Văn T đang mặc 01 gói giấy bạc kích thước (1,5 x 0,9)cm bên trong có chất bột màu trắng, Nguyễn Văn T khai là ma túy mua của Nguyễn Thị T. Công an huyện An Lão lập biên bản niêm phong tang vật (ký hiệu là M2).

Khoảng 5 giờ 50 phút ngày 12 tháng 6 năm 2019, tại cổng nhà Nguyễn Thị T tổ công tác Công an huyện An Lão bắt quả tang Nguyễn Thị T có hành vi đang bán ma túy cho Nguyễn Như K, thu giữ trên tay phải của Nguyễn Như K 01 gói giấy bạc kích thước (1,5 x 0,1)cm bên trong có chất bột màu trắng (ký hiệu M3). Thu trên tay phải của Nguyễn Thị T số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) là tiền của Nguyễn Như K đưa cho Nguyễn Thị T; thu trên tay trái của Nguyễn Thị T 01 lọ nhựa bên trong có 13 gói giấy bạc và 01 gói giấy trắng đều chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M4). Công an huyện An Lão tiến hành lập biên bản niêm phong tang vật.

Công an huyện An Lão tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị T thu giữ:

- Tại ghế gỗ kê ở đầu giường trong phòng ngủ Nguyễn Thị T 01 lọ nhựa màu trắng, nắp là kim loại màu bạc, đường kính 6,7cm, cao 05cm bên trong có 17 gói giấy bạc đều có kích thước (1,5 x 0,9)cm đều chứa chất bột màu trắng; 01 túi nilon màu trắng kích thước (05 x 05)cm bên trong chứa cục bột màu trắng (ký hiệu M5) và 70 miếng giấy bạc có kích thước (03 x 2,5)cm và 03 con dao lam nhãn hiệu CROMA.

- Tại tủ quần áo kê trong phòng ngủ Nguyễn Thị T 01 cuộn giấy bản màu trắng gói bên trong 02 túi nilon màu trắng có chữ màu xanh đều có kích thước (4,5 x 04)cm bên trong đều chứa các cục bột màu trắng (ký hiệu M6).

- Tại đầu giường kê trong phòng ngủ, sau phòng khách của nhà Nguyễn Thị T 01 hộp giấy màu tím có kích thước (10 x 10 x 06)cm bên trong có 07 gói giấy bạc đều có kích thước (1,5 x 0,7)cm bên trong có chất bột màu trắng (ký hiệu M7)

- Tại tủ quần áo kê trong phòng ngủ thu giữ số tiền 9.300.000đ (chín triệu ba trăm nghìn đồng).

Tại bản Kết luận giám định số 294/KLGD ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

Mẫu chất bột (mẫu M1) gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0375 gam là loại: Heroine.

Mẫu chất bột (mẫu M2) gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0287 gam là loại: Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số 301/KLGD ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

Mẫu chất bột (mẫu M3) gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0492 gam là loại: Heroine.

Mẫu chất bột (mẫu M4) gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,6479 gam là loại: Heroine.

Mẫu chất bột (mẫu M5) gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 3,6380 gam là loại: Heroine.

Mẫu chất bột (mẫu M6) gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 7,3144 gam là loại: Heroine.

Mẫu chất bột (mẫu M7) gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,3082 gam là loại: Heroine.

Tổng lượng ma túy thu giữ của Nguyễn Thị T là 12,0239 gam là loại Heroine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị T khai do nghiện ma túy, bị cáo đi sang khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn thuộc Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua ma túy của một người phụ nữ không quen biết về chia nhỏ vào các tờ giấy bạc gói lại để bán cho con nghiện khác với giá là 100.000đ (một trăm nghìn đồng) mỗi gói. Vào sáng ngày 11 tháng 6 năm 2019, Nguyễn Thị T có bán cho Bùi Văn C và một thanh niên lạ mặt mỗi người 01 gói ma túy giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và sáng ngày 12 tháng 6 năm 2019 bán cho Nguyễn Như K 01 gói giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) thì bị bắt quả tang. Số

tiền 9.300.000đ (chín triệu ba trăm nghìn đồng) Công an huyện An Lão thu giữ của Nguyễn Thị T là tiền bán ma túy mà có.

Tại bản Cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 04 tháng 9 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão kết luận bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 08 năm đến 09 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Thị T. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng thu giữ theo biên bản giao nhận ngày 16 tháng 09 năm 2019, và tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 9.500.000đ (chín triệu năm trăm nghìn đồng) theo giấy nộp tiền ngày 16 tháng 9 năm 2018. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị T phải nộp án phí theo quy định

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tổ tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thị T tại phiên tòa phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với biên bản khám xét khẩn cấp nhà của Nguyễn Thị T, phù hợp với bản kết luận giám định số 294/KLGD ngày 13 tháng 6 năm 2019 và số 301/KLGD ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng cũng như tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 5 giờ 10 phút, ngày 11 tháng 6 năm 2019 bị cáo Nguyễn Thị T có hành vi bán ma túy trái phép cho Bùi Văn C; khoảng 5 giờ 15 phút cùng ngày 11 tháng 6 năm 2019 bán ma túy cho Nguyễn Văn T mỗi lần một gói với số tiền là

100.000đ (một trăm nghìn đồng); vào 5 giờ 50 phút ngày 12 tháng 6 năm 2019 Nguyễn Thị T bán ma túy cho Nguyễn Như K 01 gói ma túy với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) thì bị Công an huyện An Lão bắt quả tang; Tổng số lượng ma túy của Nguyễn Thị T là 12,0239 gam là loại Heroine. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão truy tố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy” với các tình tiết: “*Phạm tội 02 lần trở lên*”; “*Heroine...có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

- Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Nguyễn Thị T.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Thị T có 02 tiền án. Bản án số 196/2005/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2005 của Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử 42 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hình phạt bổ sung phạt bị cáo Nguyễn Thị T 7.000.000đ để sung công quỹ Nhà nước và lãi suất chậm thi hành án. Tính đến ngày 12 tháng 6 năm 2019 bị cáo Nguyễn Thị T còn phải thi hành khoản tiền phạt sung công quỹ Nhà nước là 3.809.000đ (ba triệu tám trăm lẻ chín nghìn đồng) và lãi suất chậm thi hành án của khoản tiền phạt là 4.797.000đ (bốn triệu bảy trăm chín mươi bảy nghìn đồng). Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự thì bản án này chưa được xóa án tích. Tại bản án số 149/2007/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2007 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử 54 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tổng hợp với hình phạt của bản án số 196/2005/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2005 của Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, bị cáo Nguyễn Thị T phải chấp hành hình phạt chung là 96 tháng tù (bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 19 tháng 5 năm 2013); hình phạt bổ sung phạt bị cáo Nguyễn Thị T số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước. Đối với khoản tiền này bị cáo Nguyễn Thị T đã nộp 205.000đ (hai trăm lẻ năm nghìn đồng) tiền phạt còn lại 4.795.000đ (bốn triệu bảy trăm chín mươi lăm nghìn đồng) đã được Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng có quyết định số 18/2013/QĐTA-MGTHA ngày 29 tháng 8 năm 2013 miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản tiền nộp ngân sách đối với Nguyễn Thị T. Căn cứ khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự thì bản án này đã được xóa án tích. Như vậy lần phạm tội này của bị cáo Nguyễn Thị T được coi là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thị T thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Thị T là nguy hiểm cho xã hội. Nó trực tiếp xâm phạm chính sách quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước. Ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Ma túy làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị

cáo Nguyễn Thị T là đối tượng nghiện hút ma túy, bị cáo đã có 02 tiền án đều về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên cần phải xử lý nghiêm, tiếp tục cách ly bị cáo Nguyễn Thị T khỏi đời sống xã hội một thời gian và xử Nguyễn Thị T mức án như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa hôm nay là đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[6] Bị cáo Nguyễn Thị T hoàn cảnh hiện nay không có công việc và không có thu nhập ổn định, tài sản khác không có nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị T theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Về vật chứng:

[7] Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ tang vật thu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 9 năm 2019. Đối với số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền bán ma túy của Nguyễn Thị T cho Nguyễn Như K và số tiền 9.300.000đ (chín triệu ba trăm nghìn đồng) thu giữ tại nhà của Nguyễn Thị T, xét đây là khoản tiền mua bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Về án phí:

[8] Bị cáo Nguyễn Thị T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử phạt: Nguyễn Thị T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 12 tháng 6 năm 2019.

Về vật chứng:

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 9.500.000đ (chín triệu năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Thị T theo biên lai thu tiền số AA/2010/4990 ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì thư niêm phong số 06 và 08/KLGD (Đ6) của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng bên trong có chứa vỏ bao bì của mẫu vật; 01 lọ nhựa màu trắng cao 8cm có chữ VITARUM C nắp màu trắng, đường kính 0,3cm; 01 lọ nhựa màu trắng nắp là kim loại màu bạc đường kính 6,7cm cao 0,5cm; 01 túi nilon màu trắng kích thước (5 x 5)cm; 70 gói giấy bạc cùng kích thước (3 x 2,5)cm; 32 gói giấy bạc cùng kích thước (23 x 17)cm; 03 con dao lam nhãn hiệu CROMA; 01 cuộn giấy bản màu trắng gói bên trong 02 túi nilon màu trắng có chữ màu xanh cùng kích thước (4,5 x 4)cm; 01 hộp giấy màu tím có kích thước (10 x 10 x 6)cm; 01 kéo kim loại màu trắng, tay cầm là nhựa màu đen kích thước dài 21cm bản rộng 08cm. (Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 16 tháng 9 năm 2019).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo Nguyễn Thị T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hải Phòng;
- VKSND TP.Hải Phòng;
- Phòng PV27, PC81 Công an TP.Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hải

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hải

